

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: THỰC VẬT QUANH BÉ- TẾT VÀ MÙA XUÂN
(Số tuần: 5, từ ngày 20 tháng 01 năm 2025 đến ngày 28 tháng 2 năm 2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a) Phát triển vận động				
1	- Trẻ có thể thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài tập thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc, bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: Ngủi hoa - Tay: Đưa hai tay ra phía trước, sang ngang (kết hợp quay cổ tay). - Lưng, bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông. - Chân: + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang. + Đưa ra trước, đưa sang ngang, đưa về sau.	* Hoạt động chơi: - Hô hấp: Ngủi hoa - Tay: Đưa hai tay ra phía trước, sang ngang (kết hợp quay cổ tay). - Lưng, bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông. - Chân: + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang. + Đưa ra trước, đưa sang ngang, đưa về sau. * Hoạt động chơi + Trò chơi: Cây cao cỏ thấp.	
2	- Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: ` Đi trên dây	- Đi trên dây	- Hoạt động học: + Đi trên dây	
3	- Trẻ biết kiểm soát được vận động: Đi thay đổi hướng (dích dắc) theo hiệu lệnh.	- Đi thay đổi hướng (dích dắc) theo hiệu lệnh.	- Hoạt động học: + Đi thay đổi hướng (dích dắc) theo hiệu lệnh. - Hoạt động chơi: + Trò chơi VĐ: Nhảy tiếp sức	
4	- Trẻ biết phối hợp tay – mắt trong vận động: Ném trúng đích đứng bằng 1 tay, 2 tay.	- Ném trúng đích đứng bằng 1 tay, 2 tay.	- Hoạt động học: + Ném trúng đích đứng bằng 1 tay, 2 tay. - Hoạt động chơi: + Trò chơi VĐ: Nhảy vào nhảy ra	

5	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân; Bật tách chân, khép chân qua 7 ô; Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân. - Bật tách chân, khép chân qua 7 ô - Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m.. 	<p>- Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân. + Bật tách chân, khép chân qua 7 ô + Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m - Đi trên dây <p>- Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trò chơi VĐ: Chồng nụ chồng hoa; Ai nhanh nhất 	
7	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong hoạt động: Cắt được theo đường viền của hình vẽ; Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu; vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lắp ráp - Xé, cắt đường vòng cung. - Tô, đồ theo nét 	<p>- Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Góc xây dựng: Công viên cây xanh, vườn hoa, chợ tết, chợ xuân, vườn cây ăn quả... + Xé dán cây xanh + Xé dán hoa mùa xuân. + Cắt, dán cây xanh, hoa, quả, bánh có trong ngày tết. + Tập tô, đồ theo nét chữ cái: b, d, đ, m, n, l 	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
10	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết: Uống nhiều nước ngọt, nước có ga, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...). 	<p>- Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Xem video và quan sát hình ảnh, đàm thoại về đồ ăn, nước uống có hại cho sức khỏe. + Trò chuyện về tác hại của việc ăn nhiều đồ ngọt, uống nhiều nước có ga. + Quan sát hình ảnh và đàm thoại về một số bệnh liên quan đến việc ăn uống. + Trò chơi: Bé nào chọn đúng; Ai nhanh hơn. 	

13	<p>- Trẻ có một số hành vi và thói quen trong ăn uống: Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau; không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường.</p>	<p>- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe: Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau; không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường.</p>	<p>- Hoạt động chơi:</p> <p>+ Cho trẻ xem video về tổ chức giờ ăn và trò chuyện về ích lợi của việc ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.</p> <p>+ Cho trẻ xem các hình ảnh về các bạn đang uống nước lã và ăn quà vặt ngoài đường, trò chuyện về tác hại của việc uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường.</p> <p>- Hoạt động ăn:</p> <p>+ Trò chuyện về ích lợi của việc ăn nhiều loại quả khác nhau.</p> <p>+ Tổ chức giờ ăn cho trẻ</p>	
14	<p>- Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Bỏ rác đúng nơi quy định, không nhổ bậy ra lớp.</p>	<p>- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.</p>	<p>- Hoạt động chơi:</p> <p>+ Quan sát hình ảnh và trò chuyện với trẻ về ích lợi của việc giữ gìn vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.</p> <p>+ Quan sát hình ảnh và đàm thoại với trẻ về tác hại của việc không giữ gìn vệ sinh môi trường, một số bệnh con người mắc phải do môi trường gây ra.</p> <p>+ Cho trẻ xem video và trò chuyện với trẻ về những nơi mất vệ sinh, ảnh hưởng tới sức khỏe con người trong ngày tết.</p> <p>+ Thực hành: Kể về những nơi mất vệ sinh, gây ô nhiễm đến môi trường trong ngày tết.</p> <p>+ Trò chơi: Bé chọn đúng, sai.</p>	

			- Hoạt động lao động: + Thực hành chăm sóc cây, hoa; + Thực hành nhặt lá rụng xung quanh trường, lớp bỏ vào nơi quy định.	
17	- Trẻ có thể nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh: Ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc, sặc; ăn thức ăn có mùi hôi, ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc, uống rượu, bia, cà phê, hút thuốc lá không tốt cho sức khỏe.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng: Ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc, sặc; ăn thức ăn có mùi hôi, ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc, uống rượu, bia, cà phê, hút thuốc lá không tốt cho sức khỏe.	- Hoạt động chơi: + Cho trẻ xem hình ảnh và trò chuyện về những hành động nguy hiểm đến tính mạng: Ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc, sặc; ăn thức ăn có mùi hôi, ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc, uống rượu, bia, cà phê, hút thuốc lá không tốt cho sức khỏe. + Quan sát hình ảnh và đàm thoại với trẻ về tác hại của việc uống rượu, bia, cà phê, thuốc lá đối với sức khỏe con người. + Trò chuyện với trẻ: Tránh chỗ và không lại gần người đang hút thuốc. + Trò chơi: Bé chọn đúng, sai - Hoạt động ăn: + Trò chuyện về cách ăn các loại quả có hạt. + Thực hành: Ăn các loại quả có hạt.	
18	- Trẻ có thể nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ: Khi người lạ bế ẵm, cho kẹo, bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi.	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ: Khi người lạ bế ẵm, cho kẹo, bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi.	- Hoạt động chơi: + Cho trẻ xem video và trò chuyện với trẻ về tác hại của việc nhận quà và đi theo người lạ. + Trò chuyện về sự phân biệt người lạ, người quen. + Thực hành: Phân biệt người lạ, người quen.	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a) Khám phá khoa học				

21	- Trẻ tò mò, tìm tòi, khám phá về các loại cây, hoa, rau, quả xung quanh trẻ.	- Đặc điểm, ích lợi và tác hại của cây, hoa, rau, quả - Quá trình phát triển của cây, điều kiện sống của một số loại cây.	- Hoạt động học: + <i>Tìm hiểu về quá trình phát triển của cây từ hạt</i> + <i>Khám phá bắp ngô (5E).</i> - Hoạt động chơi: + Tìm hiểu về quá trình phát triển của cây từ hạt + Tìm hiểu về một số loại hoa. + Cho trẻ xem video về thế giới thực vật quanh bé và trò chuyện với trẻ về những cây xanh, lá, hoa, rau, quả gần gũi. + Quan sát hình ảnh và trò chuyện với trẻ về sự thay đổi trong sinh hoạt của cây theo mùa; ích lợi của nước, không khí, nguồn ánh sáng đối với cây xanh. + Thực hành: Chăm sóc cây, hoa, rau.	
22	- Trẻ biết phối hợp các giác quan khác nhau để quan sát, xem xét lá, hoa, rau, quả và thảo luận về đặc điểm của chúng.	- So sánh sự khác và giống nhau của một số cây, hoa, rau, quả. - Cách chăm sóc và bảo vệ cây - Sự thay đổi trong sinh hoạt của cây theo mùa. - Ích lợi của nước đối với cây xanh.	+ Quan sát hình ảnh và trò chuyện với trẻ về sự thay đổi trong sinh hoạt của cây theo mùa; ích lợi của nước, không khí, nguồn ánh sáng đối với cây xanh. + Thực hành: Chăm sóc cây, hoa, rau.	
23	- Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán và theo dõi quá trình phát triển của cây từ hạt.	- Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó đối với cây xanh.	+ Xem hình ảnh về quá trình phát triển của cây từ hạt. + Thực hành: Nhận xét về quá trình phát triển của cây từ hạt và điều kiện sống của cây, hoa, rau... + Làm thí nghiệm về sự nảy mầm của hạt, sự cần thiết của nước, ánh sáng đối với cây xanh.	
24	- Trẻ biết thu thập thông tin về các loại cây, lá, hoa, rau, quả bằng nhiều cách khác nhau: Xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận.		+ Trò chơi HT: Cánh cửa kỳ diệu; Chọn rau; Hoa tìm lá, lá tìm hoa; bỏ lá; Ai nhanh hơn	
25	- Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các loại cây xanh, lá, hoa, rau, quả.		- Hoạt động chơi: + Phân loại cây, hoa, rau, quả theo 2-3 dấu hiệu.	
26	- Trẻ biết phân loại các cây xanh, lá, hoa, rau, quả theo những dấu hiệu khác nhau.	- Phân loại cây, hoa, rau, quả theo 2-3 dấu hiệu.		

			<p>+ Thực hành: Phân loại cây, hoa, rau, quả theo 2-3 dấu hiệu.</p> <p>+ Trò chơi: Tìm những cây xanh, lá, hoa, rau, quả cùng nhóm.</p>	
27	- Trẻ có khả năng loại một cây xanh, lá, hoa, quả không cùng nhóm với các cây xanh, lá, hoa, quả cùng loại.	- Loại một đối tượng không cùng nhóm	<p>- Hoạt động chơi:</p> <p>+ Thực hành: Loại một cây xanh, lá, hoa, quả, rau không cùng nhóm.</p> <p>+ Trò chơi: Cây, lá, hoa, rau, quả nào không cùng nhóm</p>	
28	- Trẻ biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của các cây xanh, lá, hoa, quả.	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây xanh với môi trường sống.	<p>- Hoạt động chơi:</p> <p>+ Thực hành: Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây xanh với môi trường sống.</p>	
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
38	- Trẻ biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu.	<p>- So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.</p> <p>- Tạo ra quy tắc sắp xếp.</p>	<p>- Hoạt động học:</p> <p>+ <i>Phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc. Tạo ra quy tắc sắp xếp</i></p> <p>- Hoạt động chơi:</p> <p>+ Thực hành sắp xếp: Lá, hoa, rau, quả theo quy tắc...</p> <p>+ Trò chơi: Bé nào sắp xếp giỏi nhất.</p>	
39	- Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp (mẫu) và sao chép lại.			
40	- Trẻ biết sáng tạo ra mẫu sắp xếp và tiếp tục sắp xếp			
41	- Trẻ biết sử dụng được một số dụng cụ để đo và so sánh, nói kết quả.	<p>- Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau</p> <p>- Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo.</p>	<p>- Hoạt động học:</p> <p>+ <i>Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau</i></p> <p>- Hoạt động chơi:</p> <p>+ Thực hành đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo.</p> <p>+ Trò chơi: Bé nào đo giỏi nhất</p>	
c) Khám phá xã hội				

54	- Trẻ biết kể tên và nói về hoạt động nổi bật của ngày lễ hội: Ngày tết quê em.	- Đặc điểm nổi bật của ngày lễ hội: Ngày tết quê em.	- Hoạt động học: + Trò chuyện về ngày tết quê em.	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
57	- Trẻ có thể hiểu nghĩa từ khái quát chỉ đặc điểm của một số cây xanh, hoa, rau, quả.	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa về đặc điểm của một số cây xanh, hoa, rau, quả.	- Hoạt động chơi: + Quan sát hình ảnh và đàm thoại về đặc điểm của một số cây xanh, hoa, rau, quả. + Trò chuyện về một số cây xanh, một số loại hoa, một số loại rau, quả, tết nguyên đán và mùa xuân.	
58	- Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại về thế giới thực vật quanh bé – tết và mùa xuân.	- Nghe hiểu nội dung các câu mở rộng về thế giới thực vật quanh bé – tết và mùa xuân. - Trả lời và đặt các câu hỏi về so sánh: “tại sao?”; “có gì giống nhau?”; “có gì khác nhau?”; “do đâu mà có?”.	- Hoạt động chơi: + Trẻ nghe kể truyện: Quả bầu tiên,... + Nghe đọc thơ: Cây dừa, hoa cúc vàng, hoa kết trái, tết đang vào nhà,... + Thực hành so sánh: Sự khác và giống nhau của một số cây xanh, 1 số loại hoa, 1 số loại rau, quả	
59	- Trẻ biết kể rõ ràng, có trình tự về quá trình phát triển của cây từ hạt để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu về một số cây xanh, một số loại hoa, một số loại rau, quả, mùa xuân và ngày tết quê em.	- Hoạt động chơi: + Thực hành: Kể về quá trình phát triển của cây từ hạt. Hoạt động diễn ra trong ngày tết... + Thực hành gọi tên, đặc điểm của một số cây xanh, một số loại hoa, một số loại rau, quả, mùa xuân và ngày tết quê em. + Trò chơi HT: Chọn hoa, chọn quả, chọn rau.	
60	- Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ về Tên gọi, đặc điểm, của một số cây canh, hoa, quả, rau phù hợp với ngữ cảnh			
61	- Trẻ có thể dùng được câu ghép, câu khẳng định,	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu	- Hoạt động chơi: + Xem video về thế giới thực vật, các hoạt động	

	câu phủ định, câu mệnh lệnh về thế giới thực vật quanh bé – tết và mùa xuân.	bằng các câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh về thế giới thực vật quanh bé – tết và mùa xuân.	diễn ra trong ngày tết nguyên đán. + Trò chuyện về cây xanh và môi trường sống, một số loại hoa, rau, quả, ngày tết nguyên đán và mùa xuân. + Trò chuyện với trẻ về nhu cầu, hiểu biết của bản thân về một số loại cây xanh, hoa, rau, quả mà trẻ biết... + Thực hành sử dụng các câu ghép, câu khẳng định: Nhà con trồng rất nhiều cây ăn quả như: Cây chuối, cây bưởi, cây xoài, cây ổi...	
63	- Trẻ có thể nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, câu đố phù hợp với chủ đề thế giới thực vật quanh bé – tết và mùa xuân.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể: Quả bầu tiên. - Nghe các bài thơ: Cây dừa, hoa cúc vàng, hoa kết trái, hoa đào hoa mai, tết đang vào nhà...; đồng dao: Lúa ngô là cô đậu lành, nhà tôi có một cây cau...câu đố: Hoa đồng tiền, hoa mào gà, hoa đào, hoa mai hoa cúc vàng...	- Hoạt động học: + <i>Truyện: Quả bầu tiên</i> + Nghe đọc thơ: Cây dừa, hoa cúc vàng, hoa kết trái, hoa đào hoa mai, tết đang vào nhà...; đồng dao: Lúa ngô là cô đậu lành, nhà tôi có một cây cau... - Hoạt động chơi: + Nghe giải câu đố về Hoa đồng tiền, hoa mào gà, hoa đào, hoa mai hoa cúc vàng...	
64	- Trẻ có khả năng đọc diễn cảm bài thơ: Cây dừa, hoa kết trái, tết đang vào nhà...; đồng dao: Lúa ngô là cô đậu lành, nhà tôi có một cây cau...	- Đọc thơ: Hoa kết trái, tết đang vào nhà, cây dừa,...; đồng dao: Lúa ngô là cô đậu lành, nhà tôi có một cây cau...	- Hoạt động học: + Thơ: <i>Hoa kết trái; Tết đang vào nhà</i> - Hoạt động chơi: + Đọc đồng dao: Lúa ngô là cô đậu lành, nhà tôi có một cây cau...	
68	- Trẻ biết điều chỉnh giọng nói	- Nói thể hiện điệu bộ, cử chỉ, nét mặt phù hợp	- Hoạt động chơi: + Trò chuyện với trẻ khi nào thì phải điều chỉnh	

	phù hợp với ngữ cảnh.	với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.	giọng nói phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp. + Thực hành: Điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp. - Hoạt động ngủ: + Bé giữ trật tự khi ngủ	
73	- Trẻ biết kể lại chuyện: Quả bầu tiên” đã được nghe theo trình tự nhất định.	- Kể lại chuyện: Quả bầu tiên” đã được nghe theo trình tự nhất định.	- Hoạt động học: + <i>Truyện: Quả bầu tiên</i>	
76	- Trẻ biết tô đồ theo nét các chữ cái b, d, đ, l, m, n	- Tập tô các nét chữ cái b, d, đ, l, m, n.	- Hoạt động học: + Tập tô chữ cái: b, d, đ, l, m, n - Hoạt động chơi: TCVCC: Bé xếp chữ cái b, d, đ; l, m, n	
77	- Trẻ có thể nhận dạng được chữ cái b, d, đ, l, m, n trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nhận dạng các chữ cái b, d, đ, l, m, n.	- Hoạt động học: + LQCC: b, d, đ, l, m, n - Hoạt động chơi: + Trò chơi: Tìm chữ cái theo hiệu lệnh của cô + Trò chơi: Ai nhanh hơn	

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội

86	- Trẻ biết biểu lộ cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ.	- Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau.	- Hoạt động chơi: + Nhận biết một số trạng thái, cảm xúc của bản thân. + Trò chuyện với trẻ: Khi nào con cảm thấy vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ. + Thực hành: Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái, cảm xúc của người khác. + Góc phân vai chơi: Bán hàng, nấu ăn, mẹ con, gia đình, cửa hàng hoa quả sạch...	
----	--	---	--	--

			+ Trò chơi: Tôi vui tôi buồn.	
92	- Trẻ biết thực hiện được một số quy định ở nơi công cộng: Không làm ồn ở nơi công cộng.	- Một số quy định ở nơi công cộng (không làm ồn). - Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng” – “sai”; “Tốt” – “Xấu”.	- Hoạt động học: + Trò chuyện về một số quy định ở nơi công cộng. - Hoạt động chơi: + Thực hành: Kể về những quy định ở nơi công cộng + Trò chuyện về hành vi “đúng” – “sai”; “Tốt” – “Xấu” đối với môi trường trong ngày tết. + Thực hành nhận xét về hành vi “đúng” – “sai”; “Tốt” – “Xấu” đối với môi trường trong ngày tết nguyên đán (be cảnh hái lộc đầu xuân, khắc nhỏ, vớt rác bờ bãi...) + Trò chơi: Bé chọn đúng, sai.	
98	- Trẻ thích chăm sóc cây cối quen thuộc.	- Bảo vệ, chăm sóc cây cối.	- Hoạt động chơi: + Cho trẻ xem video và đàm thoại với trẻ về cách chăm sóc và bảo vệ cây cối, rau, hoa, quả. + Thực hành: Gieo hạt, tưới nước, nhổ cỏ, lau lá cây...	
100	- Trẻ biết nhắc nhở người khác giữ gìn vệ sinh môi trường (không vứt rác bờ bãi, bẻ cành, hái hoa...)	- Giữ gìn vệ sinh môi trường	- Hoạt động chơi: + Xem video và đàm thoại với trẻ về ý thức bảo vệ môi trường trong ngày tết nguyên đán. + Xem hình ảnh và trò chuyện với trẻ về tác hại của việc không giữ gìn vệ sinh môi trường. - Hoạt động lao động: + Thực hành: Bé bảo vệ môi trường.	

			+ Thực hành: Nhặt rác, lá cây bỏ vào nơi quy định.	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
103	- Trẻ tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các loại cây, hoa, quả...	- Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các loại cây, hoa, quả...trong thiên nhiên, cuộc sống.	- Hoạt động chơi: + Nghe âm thanh về mùa xuân (tiếng chim hót...) + Cho trẻ xem video về các bài hát, bản nhạc có gắn các hình ảnh: Vườn cây của ba, ngày tết quê em, giai điệu mùa xuân... + Thực hành: Nói lên cảm nhận của mình về vẻ đẹp của các loại cây, hoa, quả...trong thiên nhiên, cuộc sống.	
105	- Trẻ có thể chăm chú, lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc về thế giới thực vật quanh bé – tết và mùa xuân, thích nghe và đọc thơ, đồng dao, thích nghe kể chuyện về thực vật – tết và mùa xuân.	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau về thực vật – tết và mùa xuân. - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc: Vườn cây của ba, ngày tết quê em, giai điệu mùa xuân, nhạc dân ca: lý cây xanh, hoa thơm bướm lượn... - Nghe đọc thơ: Cây dừa, hoa cúc vàng, hoa kết trái, hoa đào hoa mai, sự tích mùa xuân...; đồng dao: Lúa ngô là cô đậu lành, nhà tôi có một cây cau; nghe kể chuyện: Quả bầu tiên.	- Hoạt động chơi: + Cho trẻ nghe các bài hát: Vườn cây của ba, đêm pháo hoa, mùa xuân đến rồi, quả; nhạc dân ca: lý cây xanh, hoa thơm bướm lượn, lý cây bông... + Nghe đọc thơ: Cây dừa, hoa cúc vàng, hoa kết trái, tết đang vào nhà, sự tích mùa xuân...; đồng dao: Lúa ngô là cô đậu lành, nhà tôi có một cây cau; nghe kể chuyện: Quả bầu tiên.	
106	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca hát diễn cảm phù hợp với sắc thái của các	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát: hoa trường em,	- Hoạt động học: + <i>Hát: Em yêu cây xanh, Ngày tết quê em.</i>	

	bài hát: hoa trường em, em yêu cây xanh, Ngày tết quê em ...qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.	quả, em yêu cây xanh, Ngày tết quê em...		
107	- Trẻ có thể vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu của bài hát: hoa trường em, đêm pháo hoa, mùa xuân...	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát: Hoa trường em, đêm pháo hoa, mùa xuân, em yêu cây xanh.... - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu chậm bài: đêm pháo hoa, gõ đệm theo nhịp 3/4 bài mùa xuân.	- Hoạt động học: + <i>Múa: Hoa trường em</i> + <i>Gõ đệm theo nhịp 3/4 bài hát: Mùa xuân.</i> - Hoạt động chơi: + TCÂN: Ai nhanh nhất.	
108	- Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm.	- Hoạt động chơi: + Thực hành: In dấu, dùng hạt gạo, rơm khô, lá cây để tạo thành các loại cây, hoa, quả gần gũi.	
109	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối về thực vật – tết và mùa xuân.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về thực vật – tết và mùa xuân: Vẽ vườn hoa.	- Hoạt động học: + Tạo hình cây xanh (EDP) - Hoạt động chơi: + Vẽ vườn cây ăn quả. + Vẽ các loại bánh, hoa, quả trong ngày tết.	
110	- Trẻ phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối về thực vật – tết và mùa xuân.	- Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về thực vật – tết và mùa xuân.	- Hoạt động chơi: + Cắt dán và làm sách, album về chủ đề “thực vật quanh bé – tết và mùa xuân”. + Xé dán cây xanh, hoa mùa xuân, quả...	
111	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để	- Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản	- Hoạt động học: + <i>Nặn rau, củ, quả (YT)</i>	

	tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối về thực vật – tết và mùa xuân.	phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về thực vật – tết và mùa xuân: Nặn mâm ngũ quả.	Hoạt động chơi: + Nặn mâm ngũ quả. + Nặn hoa	
112	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về thực vật – tết và mùa xuân: Xếp hình cây xanh, hoa, quả, bánh trong ngày tết...	- Hoạt động chơi: + Thực hành: Xếp hình cây xanh, hoa, quả, bánh trong ngày tết... + Trò chơi: Bé xếp hình yêu thích.	
116	- Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Kiểm tra, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình	- Hoạt động chơi: + Thực hành: Lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích + Thực hành: Cho trẻ nói về ý tưởng sản phẩm tạo hình của mình.	
Tổng số mục tiêu:				

Ngày 14 tháng 01 năm 2025

Ký duyệt

Người lập

Lò Thị Diên